

Số: 455/2025/QĐHNGĐ-ST

Ngày: 29-9-2025

V/v yêu cầu xác định con cho cha.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Phương Sang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 161/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 về “Yêu cầu xác định con cho cha” theo Quyết định mở phiên họp số: 22/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2025.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Mạnh T, sinh ngày 10/12/1993; CCCD số 001093043667 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/5/2022.

Địa chỉ thường trú: 7/487/1 đường N, phường B, Thành phố Hà Nội (Trước đây là: 7/487/1 đường N, phường N, quận B, Thành phố Hà Nội).

Địa chỉ liên lạc: Chung cư P – số 31 đường I, phường W, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây là: Chung cư P – số 31 đường I, Phường J, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994

Địa chỉ: 652/19 đường H, phường U, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây là: 652/19 đường H, Phường Z, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh).

2.2 Bà Tạ Thị Kim C, sinh ngày 08/11/1992; CCCD số 015192000071 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/6/2024.

Địa chỉ: 44 Ngách 5, ngõ 85 đường L, phường E, Thành phố Hà Nội (Trước đây là: 44 Ngách 5, ngõ 85 đường L, phường G, quận F, Thành phố Hà Nội).

3. Người giám định: CN. Bùi Minh Hiền - Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền; Địa chỉ: 183, phường B, Thành phố Hà Nội.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác nhận ông Vũ Mạnh T, sinh ngày 10/12/1993; CCCD số: 001093043667 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/5/2022 là cha ruột của trẻ dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L (Giới tính: Nữ; Ngày sinh: 12 giờ 12 phút ngày 19/11/2024; Nơi sinh: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà) để ông T đăng ký khai sinh và các thủ tục pháp lý khác cho trẻ.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ông Vũ Mạnh T yêu cầu Tòa án xác định trẻ dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L (Giới tính: Nữ; Ngày sinh: 12 giờ 12 phút ngày 19/11/2024; Nơi sinh: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà) là con ruột của ông T để ông T đăng ký khai sinh và các thủ tục pháp lý khác cho trẻ. Căn cứ Khoản 4 Điều 28; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm b Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của ông T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thành phần tham gia phiên họp:

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh có mặt. Ông T là Người yêu cầu có đơn xin vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà C có đơn xin vắng mặt, ông A vắng mặt. Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thành phần tham gia phiên họp là đúng quy định.

[3] Về nội dung: Bà Tạ Thị Kim C ly hôn với ông Nguyễn Tuấn A theo Quyết định số 446/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian bà C, ông A ly thân, ông Vũ Mạnh T, bà C có tìm hiểu, có tình cảm với nhau nên trong thời gian ông A, bà C làm thủ tục ly hôn bà C có thai với ông T. Vào lúc 12 giờ 12 phút ngày 19/11/2024, tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà, bà C đã sinh 01 bé gái dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L. Bé gái do bà C sinh sau thời điểm ly hôn với ông A khoảng 5 tháng nên theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình

năm 2014, ông A được xác định là cha hợp pháp của trẻ. Nhưng ông T mới thật sự là cha ruột của trẻ nên có đề nghị Tòa án xác định ông T là cha ruột của trẻ dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L (Giới tính: Nữ; Ngày sinh: 12 giờ 12 phút ngày 19/11/2024; Nơi sinh: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Tạ Thị Kim C thống nhất với yêu cầu và ý kiến của ông Tuấn, không có ý kiến gì khác.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Chấp nhận yêu cầu của ông T.

Xét thấy: Ngày 13/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định trưng cầu giám định số: 11/2025/QĐ-TCGD nội dung: Trưng cầu Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền; Địa chỉ: 183, phường B, Thành phố Hà Nội.

Thực hiện giám định: Giám định ADN quan hệ huyết thống cha ruột – con ruột đối với:

Ông Vũ Mạnh T, sinh năm 1993; CCCD số: 001 093 043 667 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/5/2022; Địa chỉ: 7/481/1 N, phường B (phường N, quận B cũ), Thành phố Hà Nội.

và bé gái dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L do bà Tạ Thị Kim C, sinh năm 1992; CCCD số: 015 192 000 071 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/6/2024; Địa chỉ: 44 Ngách 5, ngõ 85 đường L, phường E, Thành phố Hà Nội sinh lúc 12 giờ 12 phút, ngày 19 tháng 11 năm 2024, Nơi sinh: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà (Giấy chứng sinh số: 01569.GCS.01249.24 ngày 19/11/2024; Quyền số: 01/CS).

Chi phí giám định: Do ông Vũ Mạnh T nộp trực tiếp cho Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền.

Ngày 21/8/2025, Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền có Kết quả xét nghiệm AND kết luận: “Ông Vũ Mạnh T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Vũ Mỹ Khánh L, độ tin cậy > 99,9999%.”.

Từ những căn cứ trên và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của ông T, xác định trẻ có tên dự kiến Vũ Mỹ Khánh L là con đẻ của ông T.

[5] Về lệ phí: Căn cứ vào điểm d Khoản 1 Điều 12; Điều 14 và Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ông Vũ Mạnh T phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 4 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm b Khoản 2 Điều 39; Khoản 1, Khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14 và Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Vũ Mạnh T.

Xác định ông Vũ Mạnh T, sinh năm 1993; CCCD số: 001 093 043 667 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/5/2022; Địa chỉ: 7/487/1 đường N, phường B, Thành phố Hà Nội (Trước đây là: 7/487/1 đường N, phường N, quận B, Thành phố Hà Nội) là cha ruột của trẻ do bà Tạ Thị Kim C sinh ra vào ngày 19/11/2024 (dự định đặt tên là Vũ Mỹ Khánh L theo Giấy chứng sinh số: 01569.GCS.01249.24 ngày 19/11/2024; Quyền số: 01/CS).

Bà Tạ Thị Kim C được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục liên quan đến hộ tịch đối với trẻ Vũ Mỹ Khánh L theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2/ Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Mạnh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm được cân trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí Tòa án ông Vũ Mạnh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007072 ngày 01/8/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4/ Về quyền kháng cáo: Ông Vũ Mạnh T, bà Tạ Thị Kim C, ông Nguyễn Tuấn A được quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày được thông đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

5/ Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp.Hồ Chí Minh;
- THADS Tp.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Hương